

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

CHÍNH PHỦ

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 86/2012/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 19 tháng 10 năm 2012

NGHỊ ĐỊNH

Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đo lường

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ,

Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đo lường.

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đo lường về đơn vị đo pháp định; sử dụng đơn vị đo; cách xác định thu lợi bất chính do vi phạm pháp luật về đo lường; kiểm tra nhà nước về đo lường; kinh phí lấy mẫu kiểm tra nhà nước về đo lường.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động đo lường tại Việt Nam.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Kiểm tra nhà nước về đo lường là hoạt động thường xuyên theo kế hoạch hoặc đột xuất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xem xét, đánh giá sự phù hợp của chuẩn đo lường, phương tiện đo, phép đo, lượng của hàng đóng gói sẵn, hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường với yêu cầu quy định.

2. Đơn vị hàng đóng gói sẵn là tập hợp gồm một (01) bao bì và lượng hàng hóa chứa trong bao bì đó.

3. Giá trị trung bình của lượng của hàng đóng gói sẵn là giá trị trung bình cộng của lượng hàng hóa chứa trong các đơn vị hàng đóng gói sẵn và được xác định khi kiểm tra nhà nước về đo lường.

Điều 4. Áp dụng điều ước quốc tế

1. Trường hợp điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có quy định khác với quy định tại Nghị định này thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế đó.

2. Bộ quản lý ngành, lĩnh vực trong phạm vi quyền hạn, nhiệm vụ của mình hướng dẫn việc sử dụng đơn vị đo chuyên ngành theo quy định của điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

Chương II ĐƠN VỊ ĐO

Điều 5. Đơn vị đo pháp định

1. Đơn vị đo pháp định thuộc Hệ đơn vị đo quốc tế bao gồm:

- a) Đơn vị đo cơ bản quy định tại Khoản 3 Điều 8 của Luật Đo lường;
- b) Đơn vị đo dẫn xuất gồm các đơn vị đo được quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này;
- c) Bội thập phân, ước thập phân của đơn vị đo cơ bản hoặc đơn vị đo dẫn xuất được thiết lập theo quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này.

2. Đơn vị đo pháp định không thuộc Hệ đơn vị đo quốc tế bao gồm:

- a) Các đơn vị đo theo thông lệ quốc tế quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định này;
- b) Các đơn vị đo chuyên ngành đặc biệt, đơn vị đo theo tập quán trong nước quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định này;
- c) Các đơn vị đo được thiết lập trên cơ sở kết hợp từ các đơn vị đo quy định tại Khoản 1 Điều này; từ các đơn vị đo quy định tại Điểm a Khoản này; từ các đơn vị đo quy định tại Khoản 1 và tại Điểm a Khoản 2 Điều này.

Điều 6. Sử dụng đơn vị đo

1. Phải sử dụng đơn vị đo pháp định trong các trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 9 của Luật Đo lường.

2. Việc trình bày kết quả đo, thể hiện giá trị đại lượng theo đơn vị đo pháp định phải tuân thủ quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định này.

3. Đơn vị đo khác được sử dụng theo thỏa thuận, trừ trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều này.

Trường hợp giải quyết tranh chấp có liên quan đến sử dụng đơn vị đo khác với đơn vị đo pháp định thì phải quy đổi sang đơn vị đo pháp định.

4. Sản phẩm, phương tiện đo ghi, khắc theo đơn vị đo khác đã tồn tại trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực thì tiếp tục được sử dụng.

5. Kết quả đo được xác định trực tiếp bằng các phương tiện đo quy định tại Khoản 4 nếu sử dụng cho các trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều này thì phải quy đổi theo quy định tại Điều 7 của Nghị định này và trình bày theo quy định tại Khoản 2 Điều này.

Điều 7. Quy đổi đơn vị đo khác theo đơn vị đo pháp định

1. Quy đổi của một số đơn vị đo khác theo đơn vị đo pháp định được quy định tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định này.

2. Quy đổi của đơn vị đo khác chưa được quy định tại Phụ lục VI của Nghị định này được quy định như sau:

a) Việc quy đổi của các đơn vị đo theo tập quán trong nước do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn khi có yêu cầu;

b) Quy đổi của đơn vị đo không phải là đơn vị đo theo tập quán trong nước được lấy theo văn bản “Hệ đơn vị đo quốc tế” (SI) hiện hành của Viện Cân đo quốc tế (BIPM).

3. Khi trình bày giá trị đại lượng đo, trị số và đơn vị đo pháp định phải trình bày trước, trị số và đơn vị đo khác phải trình bày sau và để trong ngoặc đơn.

Chương III

CÁCH XÁC ĐỊNH THU LỢI BẤT CHÍNH DO VI PHẠM PHÁP LUẬT VỀ ĐO LƯỜNG

Điều 8. Thu lợi bất chính

Thu lợi bất chính là số tiền thu được do vi phạm pháp luật về đo lường thuộc một trong các trường hợp sau đây:

1. Thu lợi bất chính từ sản xuất, nhập khẩu, bán hàng đóng gói sẵn mà lượng của hàng đóng gói sẵn đó có giá trị trung bình nhỏ hơn giá trị trung bình cho phép theo yêu cầu kỹ thuật đo lường do tổ chức, cá nhân công bố hoặc do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định;

2. Thu lợi bất chính từ thực hiện phép đo trong mua, bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ mà lượng của hàng hóa, dịch vụ đó có sai lệch vượt quá giới hạn sai số cho

phép theo yêu cầu kỹ thuật đo lường đối với phép đo do tổ chức, cá nhân công bố hoặc do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định.

Điều 9. Xác định thời gian vi phạm pháp luật về đo lường

1. Thời gian vi phạm pháp luật về đo lường là khoảng thời gian từ thời điểm bắt đầu có hành vi vi phạm đến thời điểm cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát hiện hành vi vi phạm đó của tổ chức, cá nhân.

2. Thời điểm bắt đầu vi phạm pháp luật về đo lường để thu lợi bất chính quy định tại Khoản 1 Điều 8 của Nghị định này là thời điểm gần nhất với thời điểm cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát hiện hành vi vi phạm và được xác định theo một trong các thời điểm sau đây:

a) Thời điểm bắt đầu bán hàng đóng gói sẵn được thể hiện trên hợp đồng, hóa đơn tài chính, tờ khai hải quan có xác nhận thông quan;

b) Thời điểm thanh tra, kiểm tra nhà nước về đo lường gần nhất trước đó của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền đối với lượng của hàng đóng gói sẵn.

3. Thời điểm bắt đầu hành vi vi phạm pháp luật về đo lường để thu lợi bất chính quy định tại Khoản 2 Điều 8 của Nghị định này là thời điểm gần nhất với thời điểm cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát hiện hành vi vi phạm và được xác định theo một trong các thời điểm sau đây:

a) Thời điểm thanh tra, kiểm tra nhà nước về đo lường gần nhất trước đó của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền đối với phép đo;

b) Thời điểm kiểm định gần nhất trước đó đối với phương tiện đo để thực hiện phép đo;

c) Thời điểm xảy ra sai số của phép đo được ghi nhận bởi phương tiện đo được dùng để thực hiện phép đo hoặc bởi biện pháp kỹ thuật, nghiệp vụ khác theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 10. Xác định lượng hàng hóa, dịch vụ sai lệch về đo lường

1. Lượng hàng đóng gói sẵn sai lệch về đo lường là tổng số đơn vị hàng đóng gói sẵn đã bán trong thời gian vi phạm pháp luật về đo lường nhân với lượng thiếu do vi phạm.

Lượng thiếu do vi phạm được tính bằng giá trị cho phép trừ giá trị trung bình.

2. Lượng hàng hóa, dịch vụ sai lệch khi thực hiện phép đo được tính bằng tổng lượng hàng hóa, dịch vụ đã mua, bán, cung ứng trong thời gian vi phạm pháp luật về đo lường nhân với sai lệch thừa hoặc thiếu so với yêu cầu kỹ thuật đo lường.

Sai lệch thừa hoặc thiếu so với yêu cầu kỹ thuật đo lường là giá trị sai lệch khi kiểm tra trừ đi giới hạn sai số cho phép của kết quả đo tương ứng.

Điều 11. Giá của hàng hóa, dịch vụ để tính số tiền thu lợi bất chính

1. Giá của hàng đóng gói sẵn, hàng hóa, dịch vụ khác đã được mua, bán, cung ứng thông qua việc thực hiện phép đo được xác định theo thứ tự ưu tiên sau đây:

a) Giá thực tế giao dịch, giá niêm yết hoặc giá ghi trên hợp đồng hoặc hóa đơn mua bán hoặc tờ khai nhập khẩu;

b) Giá thị trường đối với hàng hóa, dịch vụ tại nơi phát hiện hành vi vi phạm theo thông báo giá của cơ quan tài chính địa phương;

c) Định giá của Hội đồng định giá do cơ quan, người có thẩm quyền xử phạt hành chính thành lập theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

2. Giá của hàng đóng gói sẵn, hàng hóa, dịch vụ khác đã được mua, bán, cung ứng thông qua việc thực hiện phép đo được xác định là giá trung bình cộng của giá tại thời điểm bắt đầu hành vi vi phạm và giá tại thời điểm phát hiện hành vi vi phạm.

Điều 12. Số tiền thu lợi bất chính

Số tiền thu lợi bất chính do vi phạm pháp luật về đo lường được tính bằng lượng hàng hóa, dịch vụ sai lệch về đo lường quy định tại Điều 10 nhân với giá được xác định theo quy định tại Điều 11 của Nghị định này.

Chương IV**KIỂM TRA NHÀ NƯỚC VỀ ĐO LƯỜNG****Điều 13. Trách nhiệm kiểm tra nhà nước về đo lường**

1. Bộ Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện kiểm tra nhà nước về đo lường trong phạm vi cả nước.

Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng giúp Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện:

a) Kiểm tra thường xuyên theo kế hoạch hoặc đột xuất đối với hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường;

b) Kiểm tra đột xuất đối với phép đo, phương tiện đo, chuẩn đo lường, lượng của hàng đóng gói sẵn khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền hoặc khi phát hiện có hành vi vi phạm.

2. Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức thực hiện kiểm tra nhà nước về đo lường trong ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước được phân công.